|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT VĂN LÂM  **TRƯỜNG MN ĐÌNH DÙ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 01/KH-MNĐD | *Đình Dù, ngày 02 tháng 01 năm 2015* |

**KẾ HOẠCH**

**CHIẾN LƯỢC** **PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON ĐÌNH DÙ**

**GIAI ĐOẠN 2015 - 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

- Căn cứ Văn bản hợp nhất số 04/VBHN- BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng vể “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

Trường Mầm non Đình Dù lập kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025 như sau:

**PHẦN I**

**PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**I. BỐI CẢNH**

Trường Mầm non Đình Dù được thành lập năm từ 20/05/1965. Trong những năm qua nhà trường luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trường Mầm non Đình Dù nhiều năm được công nhận tập thể “Lao động tiên tiến và tiến tiến suất sắc”. Nhà trường đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 từ ngày 27/6/2014 theo Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên.

Nhà trường đang từng bước ngày càng trưởng thành và phát triển bền vững, đã và đang sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ trẻ và nhân dân trên địa bàn.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở cho các quyết sách của hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non Đình Dù là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non. Cùng các trường Mầm non trên địa bàn xây dựng ngành giáo dục huyện Văn Lâm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập xu thế chung của thời đại.

**1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục**

Đảng ủy và chính quyền địa phương xã Đình Dù rất quan tâm đến việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục trên địa bàn, cụ thể đối với trường Mầm non Đình Dù:

Quan tâm đầu tư xây dựng điểm trường khu Trung Tâm với diện tích đất 4604 m2, nằm trung tâm xã nên thuận lợi cho việc phụ huynh đưa đón trẻ hằng ngày.

Đầu tư cơ sở vật chất khang trang. Trường có 22 phòng học có đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại. Trong đó có 16 phòng học ở khu trung tâm thôn Ngải Dương và Xuân Lôi 6 phòng học.

Được sự quan tâm của Đảng ủy, trường đã thành lập Chi bộ riêng từ năm 2015 nên thuận lợi cho việc lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát các hoạt động dạy và học trong nhà trường một cách có hiệu quả.

- Quan tâm, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp cùng đơn vị trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; công tác PCGD-XMC, công tác huy động, vận động trẻ ra lớp, chăm sóc và giáo dục trẻ trên địa bàn đạt hiệu quả.

**2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục**

Đời sống của người dân xã Đình Dù những năm gần đây tương đối ổn định. Nhiều phụ huynh học sinh quan tâm đến việc chăm sóc giáo dục trẻ và đã phối hợp rất tốt với nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, cụ thể là:

Phối hợp tốt với nhà trường và giáo viên các lớp trong việc giáo dục chăm sóc trẻ.

Quan tâm cho trẻ đúng độ tuổi đến trường, duy trì tỷ lệ chuyên cần của trẻ, huy động trẻ đến trường đạt chỉ tiêu.

Ban đại diện cha mẹ trẻ thường xuyên sinh hoạt định kỳ, phối hợp với lãnh đạo trường thực hiện việc chăm sóc giáo dục trẻ, tạo điều kiện hỗ trợ cho giáo viên và trẻ tham gia tốt các phong trào trong nhà trường và ngành tổ chức.

Đời sống nhân dân có cải thiện nhưng sự chênh lệch giàu nghèo giữa các gia đình còn nhiều, một số phụ huynh lao động làm ăn xa, đi lao động nước ngoài để con cho ông bà chăm sóc, điều này ảnh hưởng đến việc chăm sóc giáo dục trẻ.

**II. THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên**

Tổng số: 32 cán bộ, giáo viên, nhân viên (Biên chế BGH: 03, giáo viên: 27, , nhân viên y tế 1. Hợp đồng huyện 2 GV), 5 nhân viên hợp đồng trường thời vụ.

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 60% trên chuẩn.

**2. Quy mô nhóm lớp và trẻ em**

- Năm học 2014 - 2015 nhà trường có 22 nhóm, lớp (04 nhóm Nhà trẻ, 18 lớp Mẫu giáo)

- Tổng số trẻ: 598 cháu, trong đó:

+ Nhà trẻ: 174 cháu

+ Mẫu giáo: 424 cháu

- Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ năm học 2014-2015:

Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng: 95,1%, chiều cao: 95,6%.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng: 4,9%, chiều cao: 4,4%.

**3. Cơ sở vật chất**

- Diện tích khuôn viên: 6816m2

- Phòng học: 22

- Phòng chức năng: 02

- Bếp ăn bán trú: 03

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: đầy đủ

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp: tương đối đầy đủ theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT năm 2015.

**III. PHÂN TÍCH CÁC ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU, THỜI CƠ, THÁCH THỨC**

**1. Điểm mạnh**

***1.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu***

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tín nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

-Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

***1.2. Giáo viên, nhân viên***

 Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%. Trong đó trên chuẩn: 21/32 người đạt 61,8%. Giáo viên giỏi cấp huyện 10/29 chiếm 34%. Cấp tỉnh 1/29=3,3%

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

***1.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao***

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

***1.4. Thành tích nổi bật:*** Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến,  Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành.

**2. Điểm hạn chế**

***2.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu***

Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác Ban chi ủy nên công việc đôi khi còn chồng chéo.

Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

***2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên***

Một số giáo viên cao tuổi ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, các giáo viên mới tuyển dụng chưa có nhiều kinh nghiệm nên tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm hiệu quả chưa cao.

***2.3. Chất lượng CSGD trẻ***

Một số lớp mẫu giáo, nhà trẻ có số trẻ vượt so với quy định ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

***2.4. Cơ sở vật chất***

Cơ sở vật chất còn thiếu và chưa đảm bảo quy định: thiếu 04 phòng học và 05 phòng chức năng.

**3. Thời cơ**

Trong những năm qua ngành giáo dục trong huyện Văn Lâm đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và Chính quyền địa phương; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

**4. Thách thức**

Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các trường mầm non trên địa bàn huyện, đặc biệt các trường mầm non tư thục trên địa bàn xã, hoặc các vùng lân cận không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

**5. Xác định các vấn đề ưu tiên**

Tập trung mọi điều kiện thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức mức độ 1 trong năm 2015.

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.

Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

**PHẦN II**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015-2020**

**I. TỔNG QUAN**

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, trường Mầm non Đình Dù luôn là một trong những trường đứng tốp đầu của huyện Văn Lâm. Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, luôn giữ vững tập thể Lao động tiên tiến, xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và học sinh trong xã Đình Dù nói riêng và toàn huyện Văn Lâm nói chung.

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn xa hơn 2025, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và trẻ em nhà trường. Là căn cứ tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã Đình Dù có hoạch định phát triển nhà trường. Đồng thời là kim chỉ nam trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học hàng năm.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non Đình Dù là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non, thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020. Trường Mầm non Đình Dù cùng các trường Mầm non trong toàn huyện, xây dựng ngành giáo dục của huyện Văn Lâm nói chung, địa phương Đình Dù nói riêng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và của đất nước.

**II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**1. Quy mô số lớp, số trẻ**

***Bảng1*-*Dự kiến số lớp, số trẻ giai đoạn 2015-2020***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **NT** | | **3 tuổi** | | **4 tuổi** | | **5 tuổi** | | **Toàn trường** | |
| **Số lớp** | **Số trẻ** | **Số lớp** | **Số trẻ** | **Số lớp** | **Số trẻ** | **Số lớp** | **Số trẻ** | **Số lớp** | **Số trẻ** |
| 2015-2016 | 6 | 160 | 6 | 165 | 6 | 170 | 6 | 175 | 24 | **670** |
| 2016-2017 | 6 | 165 | 6 | 165 | 6 | 170 | 6 | 180 | 24 | **680** |
| 2017-2018 | 6 | 170 | 6 | 170 | 6 | 175 | 6 | 185 | 24 | **700** |
| 2018-2019 | 7 | 165 | 6 | 170 | 6 | 175 | 6 | 180 | 25 | **710** |
| 2019-2020 | 7 | 165 | 6 | 160 | 6 | 185 | 6 | 180 | 25 | **710** |

**2. Tầm nhìn**

Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nhà trường có môi trường giáo dục đáng tin cậy, có chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tốt nhất; Giáo viên luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phấn đấu giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3; trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

**3. Sứ mệnh**

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng chăm sóc giáo dục cao để trẻ em được phát triển toàn diện.

**III. CÁC NHÓM PHÁT TRIỂN TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015 – 2020**

**1. Nhóm phát triển hoạt động giáo dục**

**1.1. Chất lượng chăm sóc giáo dục**

*1.1.1. Mục tiêu*

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo thông tư của Bộ giáo dục đào tạo quy định, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ emnhững chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

*1.1.2.Giải pháp*

- Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên chăm sóc giáo dục trẻ. Sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên trên lớp.

- Đảm bảo đủ phòng ăn phòng ngủ cho trẻ, phòng kismat, phòng chức năng và các công trình phụ trợ. Trang đầy đủ đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học theo thông tư 02.

Trang trí lớp học theo độ mở, tiếp tục thực hiện đúng chuyên đề “ Lấy trẻ làm trung tâm” .

Tiếp tục tích hợp giáo dục kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ...

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ đánh giá trẻ theo đúng yêu cầu.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

Đổi mới quản lí cách chăm sóc giáo dục trẻ. Từ đó mà thôi thúc giáo viên phải tự học, tự bồi dưỡng, chủ động tìm tòi, áp dụng các phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ hiện đại vào bài giảng của mình từ đó nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển tối đa những phẩm chất và năng lực ở từng trẻ.

Chú trọng tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, cho trẻ giữ gìn vệ sinh trong ngoài lớp cùng cô, chăm sóc cây và hoa, đi trải nghiệm để tìm hiểu về di tích lịch sử địa phương…

Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu.

 Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Đối với trẻ: Huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt từ 40% -42% trở lên, trẻ MG ra lớp đạt 100%, trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về Vệ sinh ATTP.

Đối với giáo viên: Thực hiện các chỉ tiêu về chuyên đề, hội thi, dự giờ, phong trào thi giáo viên dạy giỏi các cấp, phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, phong trào thi đua ...

Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

Thực hiện đổi mới phương pháp chăm sóc trẻ.

Thực hiện mục tiêu Phổ cập giáo dục xóa mù chữ, Phổ cập giáo dục mầm non đúng độ tuổi.

Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền vớicác bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng về công tác giáo dục trẻ.

**2. Nhóm phát triển đội ngũ**

**2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức**

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại khá và Tốt.

Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo Cao đảng trở lên, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 90% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Đạt trở lên, trong đó có 90% giáo viên được xếp loại Khá và Tốt; 100% giáo viên đều xếp loại Đạt về chuyên môn nghiệp vụ; hằng năm giáo viên dự thi GV giỏi cấp huyện đạt 2 giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

**2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức**

***Bảng 2 - Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2015 đến 2020***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Số lớp** | **TS CB, GV, NV** | **CBQL** | **GV** | | | | **NV** | |
| **NT** | **3 tuổi** | **4 tuổi** | **5 tuổi** | **NVND** | **NVBV+YT** |
| 2015-2016 | 24 | 46 | 3 | 10 | 8 | 8 | 10 | 5 | 2 |
| 2016-2017 | 24 | 46 | 3 | 10 | 8 | 8 | 10 | 5 | 2 |
| 2017-2018 | 24 | 48 | 3 | 12 | 8 | 8 | 10 | 5 | 2 |
| 2018-2019 | 25 | 49 | 3 | 12 | 8 | 8 | 10 | 6 | 2 |
| 2019-2020 | 25 | 50 | 3 | 12 | 8 | 8 | 10 | 7 | 2 |

**2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp: Tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự thao giảng cụm, trường, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt…

Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường. Phấn đấu 100% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, hạn chế giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu.

Đổi mới quản lí, đồng bộ tất cả các phần mềm quản lí hiện có, tham khảo để áp dụng một phần mềm quản lí nhà trường chung cho tất cả các mặt hoạt động để tiến tới rút ngắn hồ sơ giáo viên (kể cả giáo án). Xây dựng website của trường và duy trì hoạt động thường xuyên.

Tạo môi trường làm việc vui vẻ, thoải mái, đoàn kết và văn minh để tất cả cán bộ giáo viên công nhân viên được phát huy hết năng lực, sở trường trong công việc của mình để nâng cao hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, khung cảnh nhà trường và nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ chăm sóc trẻ bằng những hiểu biết của mình mà còn trẻ bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho trẻ và phụ huynh noi theo.

Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm… Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng theo kế hoạch, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Tạo bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

**3. Nhóm phát triển cơ sở vật chất**

**3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất**

Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, tập trung chăm sóc giáo dục trẻ về một khu, đầu tư trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc, công tác quản lý nhà trường.

Đầu tư xây dựng khu vận động, khu chơi với cát nước, mua máy chiếu, bảng tương tác, để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả.

**3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất**

***Bảng 3- Nhu cầu về mua sắm trang thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ giai đoạn 2015 đến 2020***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên thiết bị** | **Đơn vị tính** | ***Số lượng*** | **Thành tiền** |
| Thiết bị đồ dùng theo thông tư 02 | Bộ | 25 | 500 |
| Thiết bị dùng chung | cái | 75 | 726,2 |
| Máy tính | Cái | 10 | 120 |
| Máy chiếu | Cái | 4 | 72 |
| Bảng tương tác | Cái | 8 | 160 |
| Thiết bị âm thanh | Bộ | 01 | 20 |
| Thiết bịđồ dùng cho khu thể chất | Bộ | 01 | 250 |
| Bình nước nóng | cái | 19 | 40 |
| Máy sấy bát, thìa | Cái | 01 | 30 |
| **Tổng cộng** | | | **1.918,2** |

*Đơn vị: triệu đồng*

***Bảng 4- Dự kiến lộ trình về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2015 đến 2020***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hạng mục đầu tư** | **Dự kiến năm thực hiện** |
| - Thiết bị âm thanh | 2015-2016 |
| - Máy chiếu, bảng tương tác, máy tính, ti vi | 2016-2017 |
| - Khu chơi với cát và nước | 2017-2018 |
| - Khu vận động | 2018-2019 |
| - Sửa chữa những hạng mục bị xuống cấp | 2019-2020 |

**3.3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất**

Tham mưu với các cấp lãnh đạo mở rộng diện tích đất tại điểm trường chính, xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng để dồn trẻ về một điểm trường tập trung.

Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị đồ dùng đồ chơi từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ nuôi và dạy.

Giữ gìn và bảo quản cơ sở vật chất hiện có, thường xuyên tu bổ, vệ sinh trường lớp, làm đẹp cảnh quan nhà trường.

Sắp sếp, quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài đảm bảo thuận tiện, an toàn với trẻ, bổ sung thêm cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường xanh- sạch- đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

**4. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính**

**4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính**

Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: Ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ trẻ.

Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

**4.2. Giải pháp thực hiện**

Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.

Tuyên truyền, vận động phụ huynh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ trẻ.

Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, … hỗ trợ thêm kinh phí để hỗ trợ trẻ khuyết tật, trẻ em hộ nghèo, trẻ có hoàn cảnh khó khăn...

**5. Phát triển và quảng bá thương hiệu**

Thực hiện tốt Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành, của địa phương.

Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của phụ huynh đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Làm tốt công tác tự đánh giá của nhà trường,thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng 5 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí, 75 chỉ báo theo Thông tư số: 25/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 8 năm 2014của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non vào tháng 11/2015.

Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**PHẦN III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Tổ chức thực hiện**

**1.1. Phổ biến kế hoạch**

- Kế hoạch phát triển giáo dục trường Mầm non Đình Dù giai đoạn 2015 - 2020 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai Kế hoạch tại phòng hội đồng.

**1.2. Xây dựng lộ trình**

**\* Giai đoạn 2015-2017**

Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

Bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

**\* Giai đoạn 2017-2020**

Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

Tham mưu thực hiện xây dựng khu Ngải Dương mới 8 phòng học để phấn đấu đến năm 2020 dồn 2 khu Xuân Lôi và Ngải Dương thành 1 điểm trường.

Giữ vững các tiêu chí của chuẩn Quốc gia mức độ 1.

**1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân**

**- Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, viên chức nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tham mưu lãnh đạo các cấp thực hiện lộ trình theo giai đoạn.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

**- Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

**- Tổ trưởng chuyên môn**

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

**- Giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

+ Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- **Ban đại diện cha mẹ trẻ**

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

**PHẦN IV**

**KIẾN NGHỊ**

**1. Đối với Đảng ủy, HĐND, UBND xã Đình Dù**

Quan tâm đầu tư các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường Mầm non Đình Dù theo lộ trình đề ra.

Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc chăm sóc giáo dục trẻ.

Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội đồng giáo dục quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

**2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

Quan tâm quy hoạch, đào tạo, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ đảm bảo đủ cơ cấu và số lượng giáo viên cho nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch phát triển trường Mầm non Đình Dù giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn 2025 đã được thông qua Chi bộ Đảng, Hội đồng trường và tập thể Hội đồng sư phạm. Các bộ phận, cá nhân thực hiện tốt kế hoạch này./.

***Nơi nhận:***

- UBND xã (Ph/d);

- CB, GV;

- Lưu: VT.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. NHÀ TRƯỜNG**  HIỆU TRƯỞNG  ( Đã Ký)  Trần Thị Hồng Yến |

**LÃNH ĐẠO UBND XÃ PHÊ DUYỆT**

**Phó chủ tịch**

**(Đã ký)**

**Phạm Quang Thanh**